

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY BẮC
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2017/HSST

Ngày: 28/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Lắm

2. Bà Dương Thị Diễm Sương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lăng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quốc Bửu – Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2017 tại Hội trường Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre, Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc công khai xét xử sơ thẩm vụ án án hình sự thụ lý số 20/2017/HSST ngày 10/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2017/QĐXX ngày 17/11/2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: La Văn C (C V C), sinh năm 1978, tại Bến Tre; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số a, khu phố B, Phường b, thành phố B, tỉnh B; Nơi cư trú: Số a1, khu phố B, Phường b, thành phố B, tỉnh B; Nghề nghiệp: Không ổn định; Trình độ học vấn: 4/12; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 05 tiền sự: Ngày 01/9/2014 bị Công an Phường 6, thành phố Bến Tre ra quyết định số 142/QĐ-XPVPHC xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 29/7/2015 bị Công an Phường 6, thành phố Bến Tre ra quyết định số 55/QĐ-XPHC xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 19/7/2016 bị Công an Phường 6, thành phố Bến Tre ra quyết định số 39/QĐ-XPHC xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 01/12/2016 bị Ủy ban nhân dân Phường 6, thành phố Bến Tre ra quyết định giáo dục tại phường thời hạn 03 tháng theo Quyết định số 198/QĐ-UBND về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 31/3/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo quyết định số 20/QĐ-TA; Con ông: La Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tuyết

N, sinh năm 1960; Vợ: Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1979; Bị cáo có hai người con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2003.

Bị cáo đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính “đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre theo quyết định số 20/QĐ-TA ngày 31/3/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. (có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Hồng L, sinh năm 1990; Trú tại: Số c, ấp M, xã M, thành phố B, tỉnh B. (Xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo La Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 03/9/2017, anh Nguyễn Hồng L điều khiển xe mô tô biển số 54X7-9840 chở La Văn C trên tuyến lộ liên xã thuộc ấp Hòa Bình, xã Hòa Lộc, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre. Qua kiểm tra, Tổ tuần tra Công an xã Hòa Lộc, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre phát hiện trong nón bảo hiểm và nón vải của La Văn C đang đội có 01 túi da màu đen bên trong có 10 gói nhựa chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 hột quẹt; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 ống nhựa màu cam sọc trắng; 01 tờ giấy màu trắng bạc có ghi chữ “D 350, D nhỏ 200, H 350, TN 400”; trong túi quần của C có 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Nokia gắn sim số 0886804552, tiền Việt Nam 3.000.000 đồng. Ngay khi phát hiện, La Văn C thừa nhận chất tinh thể trong túi nylon là ma túy đá của C.

Vật chứng thu giữ:

Trên người La Văn C: 01 túi da màu đen, có dòng chữ “kính thuốc Huỳnh Mai”; 10 gói nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 hột quẹt; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 ống nhựa màu cam sọc trắng; 01 tờ giấy màu trắng bạc có ghi chữ “D 350, D nhỏ 200, H 350, TN 400”; 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Nokia đã qua sử dụng; 01 sim số 0886804552; Tiền Việt Nam 3.000.000 đồng; 01 nón vải; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, có dòng chữ Yamaha.

Nguyễn Hồng L giao nộp 01 xe mô tô biển số 54X7 -9840

Theo kết luận giám định số 3034/C54B ngày 05/9/2017 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 10 gói nylon được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng 2,5493 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 20/KSĐT-TA ngày 10/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc đã truy tố bị cáo La Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, bảo lưu toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo La Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2016/UBTVQH; khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo La Văn C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng và các tài sản khác: Cơ quan điều tra Công an huyện Mỏ Cày Bắc đã hoàn trả cho bị cáo La Văn C 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Nokia, 01 sim điện thoại số 0886804552, tiền Việt Nam 3.000.000 đồng là đúng quy định nên đề nghị ghi nhận. Đối với xe mô tô biển số 54X7 -9840, anh Nguyễn Hồng L không xuất trình được giấy đăng ký xe và anh cũng chưa được đứng tên trên giấy đăng ký nên Cơ quan điều tra Công an huyện Mỏ Cày Bắc chuyển cho Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Mỏ Cày Bắc xử lý theo quy định đề nghị tòa ghi nhận. Đề nghị hoàn trả cho bị cáo La Văn C 01 hột quẹt. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong số 3034/C54B ngày 05/9/2017 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh có chữ ký của giám định viên Trịnh Mạnh Cường, chữ ký người chứng kiến Nguyễn Phước Ninh bên trong chứa đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 ống nhựa màu cam sọc trắng; 01 túi da màu đen, có dòng chữ “kính thuốc Huỳnh Mai; 01 tờ giấy màu trắng bạc có ghi chữ “D 350, D nhỏ 200, H 350, TN 400”; 01 nón vải; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, có dòng chữ Yamaha.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỏ Cày Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo La Văn C không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo La Văn C khai nhận khoảng 21 giờ 50 phút ngày 03/9/2017 sau khi hết giờ mở cửa chơi game bắn cá, anh Nguyễn Hồng L từ thành phố Bến Tre đến tiệm game bắn cá do C mở tại ấp Hòa Bình, xã Hòa Lộc, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre chở bị cáo về thành phố Bến Tre. Do bị cáo nghiện ma túy nên bị cáo có mang theo ma túy để sử dụng. Khi Công an xã Hòa Lộc kiểm tra đã phát hiện túi da màu đen bị cáo để trong nón vải đội trên đầu chứa 10 gói ma túy. Qua giám định, bị cáo biết ma túy bị cáo mang theo có trọng lượng là 2,5493 gam loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Về nhân thân: Bị cáo La Văn C có nhân thân xấu, bị cáo có năm tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong đó có 3 lần bị Công an Phường 6, thành phố Bến Tre xử phạt số tiền 750.000 đồng nhưng bị cáo chưa nộp phạt; Ngày 01/12/2016 bị Ủy ban nhân dân Phường 6, thành phố Bến Tre ra quyết định giáo dục tại phường thời hạn 03 tháng và ngày 31/3/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo quyết định số 20/QĐ-TA.

Bị cáo La Văn C là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu, mang theo ma túy với khối lượng 2,5493 gam để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, vi phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng trật tự, an toàn xã hội nên phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo C với hoạt động bình thường bên ngoài xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

Tuy nhiên, khung hình phạt của tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bộ luật hình sự năm 1999 nặng hơn so với khung hình phạt của tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bộ luật hình sự năm 2015. Căn cứ vào Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội khóa 14 thì cần áp dụng hình phạt theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo. Vì vậy, khi lượng hình, hình phạt áp dụng đối với bị cáo C được căn cứ theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng và các tài sản khác:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Mỏ Cày Bắc đã hoàn trả cho bị cáo La Văn C 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Nokia, 01 sim điện thoại số 0886804552, tiền Việt Nam 3.000.000 đồng là đúng quy định nên ghi nhận. Đối với xe mô tô biển số 54X7 – 9840, anh Nguyễn Hồng L chưa đứng tên chủ sở hữu và anh không xuất trình được giấy đăng ký xe nên Cơ quan điều tra Công an huyện Mỏ Cày Bắc đã chuyển cho Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Mỏ Cày Bắc xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo La Văn C yêu cầu nhận lại 01 hột quẹt, xét thấy hột quẹt thu giữ trong người bị cáo không có chứng cứ chứng minh bị cáo dùng vào hành vi phạm tội cũng như không dùng vào hành vi vi phạm pháp luật nên trả lại cho bị cáo khi bản án có hiệu lực pháp luật.

01 cây kéo bằng kim loại; 01 ống nhựa màu cam sọc trắng bị cáo C khai nhận là vật dụng để bị cáo sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

01 túi da màu đen, có dòng chữ “kính thuốc Huỳnh Mai”; 01 tờ giấy màu trắng bạc có ghi chữ “D 350, D nhỏ 200, H 350, TN 400”, 01 nón vải; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, có dòng chữ Yamaha là của bị cáo C đã qua sử dụng, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

Mẫu vật còn lại sau giám định chứa đựng trong phong bì được niêm phong số 3034/C54B ngày 05/9/2017 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh có chữ ký của giám định viên Trịnh Mạnh Cường, chữ ký người chứng kiến Nguyễn Phước Ninh là ma túy loại Methamphetamine nên tịch thu tiêu hủy.

Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 bị cáo La Văn C phải nộp án phí sơ thẩm là 200.000 đồng.

Luận tội và tranh luận của Kiểm sát viên đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đề nghị mức hình phạt, đề nghị xử lý vật chứng là thỏa đáng và phù hợp nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo La Văn C (C Ve chai) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội khóa 14; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo La Văn C (C Ve chai) 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Về xử lý vật chứng và các tài sản khác: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo bằng kim loại; 01 ống nhựa màu cam sọc trắng; 01 túi da màu đen, có dòng chữ “kính thuốc Huỳnh Mai”; 01 tờ giấy màu trắng bạc có ghi chữ “D 350, D nhỏ 200, H 350, TN 400”; 01 nón vải; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, có dòng chữ Yamaha; 01 phong bì cùng mẫu vật chứa đựng bên trong được niêm phong số 3034/C54B ngày 05/9/2017 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh có chữ ký của giám định viên Trịnh Mạnh Cường, chữ ký người chứng kiến Nguyễn Phước Ninh.

Hoàn trả cho bị cáo La Văn C 01 hột quẹt khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo La Văn C phải nộp là 200.000 đồng.

Án phí sung vào công quỹ nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- THA huyện Mô Cày Bắc;
- VKSND huyện Mô Cày Bắc;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo;
- Lưu (HS,VP).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Võ Thị Hồng Thúy